

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2012

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI SỢI MAY MẶC MIỀN BẮC

Căn cứ vào điều lệ của Công ty cổ phần vải sợi may mặc miền Bắc được đại hội cổ đông thông qua ngày 19 và 20 tháng 4 năm 2011, hôm nay ngày 26 tháng 3 năm 2012 tại phòng họp Bảo tàng Phụ nữ 36 Lý Thường Kiệt – Hoàn Kiếm – Hà Nội, Hội đồng quản trị tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2011 với sự tham gia của 228 cổ đông, đại diện sở hữu 5.626.609 CP chiếm 98,66% vốn điều lệ. Đại hội nghe báo cáo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và ban kiểm soát trình bày, tập trung thảo luận các nội dung chính sau:

- Báo cáo hoạt động quản trị công ty năm 2011 và định hướng năm 2012.
- Báo cáo kết quả điều hành sản xuất - kinh doanh - dịch vụ năm 2011 và phương hướng phát triển năm 2012.
- Báo cáo của ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ năm 2011.
- Báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

Sau gần 1 ngày làm việc khẩn trương (từ 8^h30' đến 14^h ngày 26/3/2012), nghiêm túc thảo luận các báo cáo của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát trình bày, đại hội đã quyết nghị các nội dung sau:

Số cổ phần biểu quyết: 5.651.792 CP

1. Báo cáo hoạt động quản trị công ty

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.651.792 CP chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP
- Không biểu quyết: 0 CP

2. Báo cáo của ban kiểm soát

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.651.792 CP chiếm 100%



- Không đồng ý: 0 CP
- Không biểu quyết: 0 CP

3. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2011, mức chia cổ tức 20% bằng tiền

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.651.792 CP chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP
- Không biểu quyết: 0 CP

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

a/ Mức chia cổ tức 25%:

Biểu quyết:

- Đồng ý: 32.380 CP chiếm 0,57%
- Không đồng ý: 5.619.412 CP chiếm 99,43%
- Không biểu quyết: 0 CP

b/ Mức chia cổ tức: 30%

Biểu quyết:

- Đồng ý: 2.484.103 CP chiếm 43,96%
- Không đồng ý: 3.167.689 CP chiếm 56,04%
- Không biểu quyết: 0 CP

c/ Mức chia cổ tức: 18% đến 20%

Biểu quyết:

- Đồng ý: 3.135.309 CP chiếm 55,47%
- Không đồng ý: 2.516.483 CP chiếm 44,53%
- Không biểu quyết: 0 CP

5. Trả thù lao HĐQT và BKS năm 2011 và năm 2012:

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.641.959 CP chiếm 99,83%
- Không đồng ý: 0 CP
- Không biểu quyết: 9.833 CP chiếm 0,17%

6. Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên VSMM miền Bắc II (cổ phần hoá)

a/ Theo phương án cổ phần hoá

Biểu quyết:

- Đồng ý: 3.625.674 CP chiếm 64,15%
- Không đồng ý: 2.026.118 CP chiếm 35,85%
- Không biểu quyết: 0 CP

b/ Theo phương án bán công ty

Biểu quyết:

- Đồng ý: 3.681.677 CP chiếm 65,14%
- Không đồng ý: 1.970.115 CP chiếm 34,86%
- Không biểu quyết: 0 CP

7. Ủy quyền cho ban kiểm soát chọn công ty kiểm toán

Biểu quyết:

- Đồng ý: 4.003.112 CP chiếm 70,83%
- Không đồng ý: 1.648.680 CP chiếm 29,17%
- Không biểu quyết: 0 CP

8. Tách 2 chức danh Chủ tịch hội đồng quản trị và Tổng giám đốc

Biểu quyết:

- Đồng ý: 4.125.595 CP chiếm 73%
- Không đồng ý: 1.526.197 CP chiếm 27%
- Không biểu quyết: 0 CP

9. Ủy quyền hội đồng quản trị quyết định tạm ứng cổ tức trên cơ sở quyết toán quý 1/2012 và lợi nhuận còn lại của năm 2011

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.650.412 CP chiếm 99,98%
- Không đồng ý: 1.380 CP chiếm 0,02%
- Không biểu quyết: 0 CP

Nghị quyết này đã được đại hội thông qua lúc 14^h ngày 26 tháng 3 năm 2012.

Biểu quyết:

- Đồng ý: 5.651.792 CP chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP

- Không biểu quyết: 0 CP

Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghị quyết này./.

CHỦ TOẠ



Nguyễn Phú Lâm

THƯ KÝ

Trần Thị Minh Châu

Trần Thị Minh Châu



CÔNG TY CPVSMM MIỀN BẮC
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2011
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2012
(Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

I. Thành viên và cơ cấu hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Năm thứ 2 của nhiệm kỳ II (2010-2015), thành viên và cơ cấu của HĐQT và Ban kiểm soát không có sự thay đổi so với kết quả do đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II bầu vào ngày 19, 20 tháng 4 năm 2010.

Cụ thể:

Hội đồng quản trị bao gồm:

- | | |
|---------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Như Lâm | Chủ tịch |
| 2. Ông Đinh Văn Tòng | Phó chủ tịch |
| 3. Ông Vũ Văn Thiều | Ủy viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Bích Mùi | Ủy viên |
| 5. Ông Phạm Ngọc Phán | Ủy viên |

Trong đó có hai thành viên độc lập, không điều hành là Ông Đinh Văn Tòng và Ông Phạm Ngọc Phán.

Ban Kiểm soát:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Bà Lê Kim Hoa | Trưởng ban |
| 2. Bà Thân Thị Quế | Ủy viên |
| 3. Bà Phạm Thị Khánh Hòa | Ủy viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy | Ủy viên |
| 5. Ông Bùi Hữu Nam | Ủy viên |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các phiên họp của Hội đồng quản trị.

Kỳ họp	Nội dung
25/7/2011 (Phiên họp thứ 5 Nhiệm kỳ 2)	1. Thảo luận việc chi tạm ứng cổ tức và tạm trích quỹ PLKT năm 2011 2. Thảo luận việc bán cổ phần của công ty CPVSMM Miền Bắc tại công ty CP Trường Hà 3. Thảo luận việc mua bán cổ phiếu của công ty (Mã CK TET) làm CP quỹ bằng nguồn tự có.
29/8/2011 (Phiên họp thứ 6 Nhiệm kỳ 2)	1. Lấy ý kiến tham khảo cổ đông, người lao động tại Doanh nghiệp về những nội dung liên quan để kiến nghị với SCIC về việc quyết định thoái vốn của SCIC nắm giữ tại Cty CP VSMM Miền Bắc. Nếu đa số cổ đông và người lao động đồng tình sẽ kiến nghị với SCIC thoái vốn theo nội dung.

	a. Bán trọn gói toàn bộ 28,65% vốn nhà nước tại Cty CP VSMM Miền Bắc với giá thỏa thuận trên cơ sở tham khảo tại sàn HNX, lấy giá bình quân CP TET trong 10 phiên giao dịch liên tục làm căn cứ và sẽ do HĐQT làm đại diện mua. b. Bán cho Cty CPVSMM Miền Bắc 10% làm cổ phiếu quỹ. c. Bán 18,65% cho người lao động và cổ đông hiện hữu d. Giao cho HĐQT lập phương án bán cụ thể trên cơ sở tham khảo nguyện vọng của cổ đông và người lao động. HĐQT chịu trách nhiệm không để xảy ra khiếu kiện thắc mắc, và báo cáo kết quả với SCIC, với đại hội cổ đông năm 2012
20/9/2011	HĐQT thông qua kết quả kiểm phiếu, lấy ý kiến cổ đông về đề nghị SCIC thoái vốn tại công ty CP VSMM miền Bắc
01/12/2011 (Phiên họp thứ 5a nhiệm kỳ 2)	1. Trình đại hội cổ đông mức chi cổ tức năm 2011 có thể từ 17% trở lên. 2. Trong giai đoạn hiện nay, tập trung khai thác chiều sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ chắc chắn có hiệu quả. 3. Về việc bán cổ phần tại công ty CP Trường Hà: Thống nhất thời gian ông Mai Đức Lâm chậm trả tiền mua cổ phần của công ty CP VSMM Miền Bắc tại Cty CP Trường Hà là một quý kể từ ngày phải nộp tiền theo qui chế đấu thầu và trả lãi suất bằng lãi suất tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn =14 %/ năm 4. Về nhân sự trình đại hội cổ đông: giữ như hiện nay- Chủ tịch HĐQT kiêm TGD 5. Tiếp tục gửi hồ sơ đề nghị SCIC thoái vốn nhà nước tại Cty.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT với Ban giám đốc

- Hội đồng quản trị đã nhận được báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2011

- Hội đồng quản trị nhận thấy năm 2011 là năm có nhiều khó khăn như lạm phát kéo dài, nhà nước thắt chặt tín dụng, thị trường chứng khoán, bất động sản trì trệ, giá cả tăng cao, đời sống người lao động gặp rất nhiều khó khăn. Những yếu tố đó đã ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh, sản xuất của công ty năm 2011

Song ban điều hành công ty, đứng đầu là ông Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng vượt qua khó khăn, lãnh đạo các phòng, ban, phân xưởng nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu của Cty năm 2011. Cụ thể:

a. Tổng doanh thu năm 2011 đạt 50.800 triệu đồng so với năm 2010 tăng 7,7%.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất đạt 11.259 triệu, so với năm 2010 tăng 13%.

+ Doanh thu dịch vụ năm 2011 đạt 27.526 triệu đồng, so với năm 2010 tăng 34,6% (phía bắc tăng 36%, phía nam tăng 23,5%)

b. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp

Năm 2011 thực hiện được 26.956 triệu (kể cả lợi nhuận bán CP tại Cty CP Trường Hà). So với năm 2010 tăng 184%.

c. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP) năm 2011 là 4.727 đ năm 2010 là 1.662đ.

d. Thu nhập bình quân toàn công ty năm 2011 là 2.954.900đ, so với năm 2010

tăng 28%.

e. Thực hiện nghị quyết của HĐQT, ban điều hành đã tổ chức bán 57,14% cổ phiếu của Cty CP Trường Hà theo pháp luật đã thực hiện hoàn tất.

h. Những tồn tại.

- Sản xuất: Năng suất chưa cao, cần khắc phục bằng biện pháp quản lý, kỹ thuật vv....

- Cần thiết phải xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm và quản lý tiết kiệm trong sản xuất hàng năm.

- Dịch vụ: Bám sát thị trường để có biện pháp ứng phó phù hợp với thực tế, đảm bảo tỷ lệ khai thác kho tàng, văn phòng cao nhất.

- Không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, cả tinh thần lẫn cơ sở vật chất.

- Kinh doanh: Cần có hướng đi mới cho Cty TNHH 1 Thành viên Vải sợi may mặc Miền Bắc II.

III. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Trong 5 thành viên HĐQT có 2 thành viên độc lập không điều hành. Các thành viên độc lập, không điều hành đã tham gia tích cực và trách nhiệm vào công tác quản trị tại công ty. Năm 2011, HĐQT đã tổ chức họp 4 phiên, nội dung đã được phản ánh trong báo cáo phần trên. Các thành viên độc lập không những tham gia đầy đủ các phiên họp mà còn thường xuyên trao đổi công tác kinh doanh, sản xuất, đầu tư với thường trực HĐQT. Hai thành viên độc lập đã trực tiếp tham gia vào tiểu ban đầu tư của HĐQT, 1 đ/c là trưởng ban.

IV. Hoạt động các tiểu ban của HĐQT

Giúp việc cho HĐQT có tiểu ban đầu tư và tiểu ban thư ký.

1. Tiểu ban đầu tư:

Chủ yếu đầu tư vào lĩnh vực bất động sản. Năm 2011, do tình hình thị trường có nhiều biến động xấu nên những dự định đầu tư của Cty trong và ngoài đều dừng lại. Ban đầu tư đã tham gia giúp chủ tịch HĐQT giải quyết những vi phạm của công trình xây văn phòng của Công ty CP đầu tư xây lắp tại Lạc Trung.

2. Tiểu ban thư ký:

Đã tổng hợp, phản ánh đầy đủ, kịp thời nội dung phiên họp của HĐQT qua biên bản cuộc họp và các nghị quyết HĐQT.

Tiểu ban thư ký đã tham mưu giúp HĐQT chuẩn bị nội dung cho Đại hội đồng thường niên hàng năm. Sau đại hội đã hoàn tất các tài liệu cần thiết để lưu trữ và cung cấp cho các thành viên HĐQT, BKS và Tổng giám đốc.

V. Thù lao của HĐQT và BKS

S TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tháng (đ)	Số tháng	Tổng tiền (đ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.480.000	12	41.760.000	
2	Thành viên HĐQT	4	2.780.000	12	133.440.000	
3	Trưởng BKS	1	1.790.000	12	21.480.000	
4	Ủy viên BKS	4	1.350.000	12	64.800.000	
5	Ban thư ký	3	500.000	12	18.000.000	
Tổng cộng					279.480.000	

10300
CÔNG T
CỔ PH
SỢI M
TIỀN B
KIỂM

VI. Giao dịch của cổ đông nội bộ, người có liên quan.

1. Giao dịch cổ phiếu.

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi)
			Số cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	
1	Ô Nguyễn Như Lâm	Chủ tịch HĐQT- TGD	252.413	4,43	253.913	4,45	Mua
2	Bà Hoàng Thị Phượng	Vợ UV HĐQT Vũ Văn Thiều	4.128	0,07	2.828	0,05	Bán
3	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	UV BKS	65.870	1,16	65.870	1,16	Bán, không khớp lệnh
4	Bà Thân Thị Quế	UV BKS	87.160	1,52	87.160	1,52	Bán, không khớp lệnh
5	Bà Lê Thị Thu Hà	Vợ chủ tịch HĐQT	0	0	50.000	0,88	Mua
6	Bà Nguyễn Cẩm Thúy	Con chủ tịch HĐQT	25.000	0,44	45.000	0,79	Mua
7	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Con chủ tịch HĐQT	56.727	0,99	186,82	3,28	Mua

2. Giao dịch khác.

VII. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2012

1. Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2012

Đại hội tập trung trao đổi mấy vấn đề cơ bản trước mắt và lâu dài như sau:

- Tham gia các báo cáo của HĐQT và BKS, Ban điều hành
- Thông qua mức cổ tức cụ thể 2011
- Thảo luận và biểu quyết một số chỉ tiêu năm 2012 như sau:
 - + Phần đầu cổ tức 2012 là 18-20 %.
 - + Thu nhập của người lao động tăng từ 15-20% so với năm 2011.
 - + Thảo luận, biểu quyết phương án cổ phần hóa, bán doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp đối với Cty TNHH 1 thành viên VSMM Miền Bắc II.
- Hội nghị trao đổi hướng cổ phần hóa 2 cơ sở 79 Lạc Trung và Đức Giang.
- Đầu tư cho sản xuất hàng may mặc

2. Tăng cường công tác giám sát của HĐQT đối với ban điều hành để thực hiện tốt kế hoạch năm 2012 và nghị quyết ĐHCĐ.

3. Năm 2012 sẽ lần lượt cử các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS tham gia các lớp học đào tạo về quản trị công ty. Thực tế từ khi chuyển sang công ty CP, công ty cũng chưa cử các Đ/c trong HĐQT, BKS, Ban TGD đi học để nâng cao trình độ quản lý.

Hoạt động của HĐQT năm qua đã tuân thủ những qui định trong điều lệ và qui chế quản trị công ty.

Để hoạt động của HĐQT đạt hiệu quả cao hơn, chúng tôi mong quý cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để HĐQT, BKS, ban điều hành đạt hiệu quả cao trong hoạt động.

Cuối cùng, chúng tôi xin cảm ơn quý cổ đông và chúc đại hội cổ đông thường niên năm 2012 của Cty CPVSMM Miền Bắc thành công tốt đẹp.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH



ĐINH VĂN TÒNG



CÔNG TY CP VSMM MIỀN BẮC
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT – KINH DOANH – DỊCH VỤ NĂM 2011 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2012

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011:

Năm 2011 tình hình sản xuất kinh doanh nói chung gặp khó khăn hơn năm 2010. Khủng hoảng kinh tế từ những năm 2009 – 2010 ảnh hưởng kéo dài sang năm 2011 cùng với những hậu quả để lại trên thị trường tài chính tiền tệ làm cho những khó khăn tăng lên gấp bội và tạo ra những hệ lụy phức tạp gây khó khăn cho các hoạt động của doanh nghiệp:

- Lạm phát, chống lạm phát, thắt chặt tín dụng tăng giá thuê đất làm tăng chi phí đã hạn chế các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chứng khoán và bất động sản ngưng trệ cũng làm ảnh hưởng đến các hoạt động của ngành khác.

- Giá cả tăng cao, đời sống của người lao động gặp khó khăn vừa là hậu quả vừa là nguyên nhân chi phối trực tiếp đến các hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là hoạt động cần nhiều lao động, người lao động bỏ việc, không yên tâm lao động, xoay sở lo cuộc sống trước mắt, ngại công và năng suất thấp.

Căn cứ vào nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2010 họp vào tháng 4 năm 2011 thì mục tiêu nhiệm vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là một thách thức lớn với bộ máy quản lý điều hành cần có biện pháp thế nào trong tình hình khủng hoảng kinh tế kéo dài, những khó khăn trước mắt, những khó khăn lâu dài và khi nào có thể hoạt động bình thường trở lại là những câu hỏi không dễ trả lời.

Có thể bộ máy quản lý điều hành đã nhận thức được hoàn cảnh khó khăn đó cùng với ý thức trách nhiệm tinh thần đoàn kết từ nhiều năm đã định hướng đầu tư phát triển đúng nên trong năm 2011 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn đạt được các mục tiêu đề ra và sự phát triển của doanh nghiệp vẫn có thể chuyển sang một thời kỳ phát triển mới tốt hơn, có thể đó là kết quả đáng nói của năm tài chính năm 2011.

1. Sản xuất may mặc:

Sản xuất may mặc 4 tháng đầu năm tiếp tục lổ, thu nhập thấp, số lao động giảm đặt ra yêu cầu tổ chức lại để có cơ cấu lao động và bộ máy hợp lý, sử dụng cơ sở vật chất phù hợp để tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động. Năm 2011 một lần nữa phải bố trí lại các mặt bằng sản xuất rút bớt chuyền sản xuất, giảm bộ máy gián tiếp ... kết quả từ 9 chuyền may còn 6

chuyên, đối với số lao động lớn tuổi, tay nghề năng suất hạn chế tổ chức thành tổ hoàn thiện để phù hợp hơn. Kết quả những tháng cuối năm đã bù được lỗ của 4 tháng đầu năm, cả năm đã tự cân đối thu chi để tăng thu nhập cao hơn năm 2010, thực hiện chủ trương không lãi, không lỗ nhưng sẽ tăng dần thu nhập và đảm bảo chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động.

Tuy nhiên những biện pháp tổ chức lại sản xuất còn cần phải có việc đầu tư mới về thiết bị trên cơ sở xác định phương hướng phát triển sản xuất may mặc lâu dài, các thiết bị hiện nay loại mới nhất đã đầu tư xấp xỉ 10 năm, loại lâu nhất từ 15 ÷ 20 năm, thiếu thiết bị chuyên dùng là một trong những nguyên nhân làm năng suất lao động thấp, các nguyên nhân khác là quy mô nhỏ, đơn hàng nhỏ, công nhân lớn tuổi

Kết quả sản xuất may mặc:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2010	Tỷ lệ tăng
- Doanh thu gia công	Trđ	11.259	9.982	+13%
(Chỉ kể phần đảm nhiệm của công ty mà không kể in. thuê, giặt)				
- Số lao động bình quân	người	202	226	
- NSLĐ bình quân trực tiếp	USD/công	12,4	10,09	
- NSLĐ bình quân khối SX	USD/công	8,96	7,9	
- Lương	đ	1.969.200	1.585.000	+24%
- Thu nhập	đ	2.598.000	1.912.000	+35%
- Ngày công bình quân	người/tháng	23,1	22,5	

Năm 2011 số ngày nghỉ ốm, thai sản được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội là 13.758 ngày công tương đương 50 người với số tiền bảo hiểm xã hội trả thay lương 1.128 triệu đồng đã nói lên việc nghỉ ốm, thai sản suy giảm lực lượng lao động 25% hiện có. Việc thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, nâng lương cũng tạo ra một tác dụng hạn chế đối với lực lượng lao động khi lương sản phẩm không cao hơn hẳn lương bảo hiểm xã hội.

2. Kinh doanh thương mại:

Hoạt động kinh doanh thương mại của công ty tập trung vào Công ty TNHH một thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II tại thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011 thị trường tiếp tục khó khăn nên hầu như không hoạt động được, những nguồn thu được từ dịch vụ chỉ đủ bù vào chi phí thuê nhà, thuê đất và chi phí quản lý, trong khi lương CBCNV lương thấp đời sống khó khăn... chưa tìm ra được lối thoát trong việc tổ chức lại, sau 4 năm liên tục lỗ, công ty phải bù khoảng 10% vào những năm trước và 100% cổ tức cho phần vốn sử dụng tại công ty này vào năm 2011.

Vấn đề tổ chức lại vẫn xác định chỉ có cổ phần hoá mới có thể làm mới cả về nhân sự, lẫn quản lý để thoát ra khỏi tình trạng khó khăn như hiện nay với Công ty TNHH một thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II và đồng thời để nâng cao hiệu quả toàn công ty. (Có một báo cáo riêng về tình hình Công ty TNHH một thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II tại thành phố Hồ Chí Minh và hướng tổ chức lại).

Đối với Công ty cổ phần Trường Hà trong 6 tháng đầu năm tuy có khó khăn về thị trường nhưng vẫn đạt mức cổ tức 8%, việc bán cổ phần đầu tư tại Công ty cổ phần Trường Hà được hội đồng quản trị quyết định trong một hoàn cảnh thị trường chứng khoán mất điểm và không thanh khoản là khó khăn rất lớn, việc bán được cũng là một thành công để có tài lực đầu tư phát triển công ty trong giai đoạn mới.

3. Dịch vụ cho thuê:

Năm 2011 có khả năng đưa toàn bộ diện tích kho, văn phòng vào cho thuê song khủng hoảng kinh tế và giá cho thuê tăng lên buộc các doanh nghiệp thu hẹp diện tích tiết kiệm chi phí, có đơn vị trả lại kho, văn phòng vì giải thể. Diện tích kho Đức Giang vẫn dư thừa trong các thời kỳ 5.000 ÷ 6.000 m² chưa năm nào hoạt động thương mại phản ánh qua dịch vụ kho ảm đạm như năm nay kể cả trong dịp Tết Nhâm Thìn.

Tuy nhiên kết quả dịch vụ cho thuê kho và văn phòng năm 2011 riêng phía Bắc tăng 6,5 tỷ đồng đạt được cao hơn mục tiêu đề ra do cố gắng của quản lý điều hành và các bộ nhân viên phòng dịch vụ kho vận thể hiện trên hoạt động cụ thể sau:

- Tận dụng triệt để diện tích đất để làm kho tạm.
- Điều chỉnh giá kịp thời khi Nhà nước tăng giá thuê đất.
- Hoàn chỉnh thêm để nâng cao chất lượng kho, văn phòng cho thuê: PCCC, cam kết môi trường, các thủ tục quản lý để tạo ra dịch vụ chuyên nghiệp thu hút khách hàng.

Kết quả hoạt động dịch vụ năm 2011:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	KH2011
Tổng doanh số	Trđ	20.442	27.526	23.000
+ Phía Bắc (VPCT)	Trđ	18.141	24.683	
+ Phía Nam (Miền Bắc II)	Trđ	2.301	2.843	

Với kết quả doanh dịch vụ ở phía Bắc tăng so với năm 2010 là 6,5 tỷ đồng (tăng 36%) đã tạo ra được nguồn thu đáng kể góp vào cân đối tài chính của toàn công ty.

4. Quản lý và hiệu quả:

3103008
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẢI SỢI MAY
MIỀN BẮC
KIỂM - T

Năm 2011 là năm thứ hai thực hiện niêm yết cổ phiếu TET trên sàn chứng khoán Hà Nội. Thị trường chứng khoán suy giảm khiến nhiều cổ phiếu mất giá “thê thảm” dưới giá gốc (10.000 đ/CP), có lúc cổ phiếu TET cũng xuống giá 2,5, cũng là ít mất giá, xu hướng nắm giữ không bán ra làm khả năng thanh khoản thấp cũng là một hạn chế tính thị trường của cổ phiếu. Đó là đặc điểm khách quan trong nền thị trường tài chính chưa phát triển.

Công tác quản lý doanh nghiệp năm 2011 nhìn chung đã hoàn thành tốt, đáp ứng yêu cầu về quản lý: công khai, minh bạch đúng pháp luật. Có công ty chứng khoán đã xếp TEXTACO là một trong 21 công ty niêm yết thực hiện quản trị tốt nhất trong tất cả các công ty niêm yết. Việc quản trị công ty tốt sẽ làm cơ sở cho sự phát triển công ty. Năm 2011 với kết quả kinh doanh đạt được đã khẳng định công tác quản lý của bộ máy quản lý doanh nghiệp đã hoàn thành nhiệm vụ: tăng trưởng tốt, đạt chỉ tiêu cổ tức, không để xảy ra đổ vỡ mất mát về tài sản.

Một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản của công ty năm 2011:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2010	%
- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Trđ	50.800	47.161	7,7%
<i>Trong đó:</i> Sản xuất gia công may mặc		14.484	12.915	
- Lợi nhuận trước thuế	Trđ	34.127	11.114	
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Trđ	26.956	9.476	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/CP	4.727	1.662	
- Nộp ngân sách Nhà nước				
<i>Trong đó:</i> Thuế GTGT	Trđ	3.527,6	2.275,9	
Thuế TNDN phải nộp		7.170,9	1.636	
- Nộp tiền thuê đất, nhà cho Nhà nước	Trđ	3.208,3	2.117,1	
- Tổng số lao động	người	349	369	
- Lương bình quân toàn công ty	đ/người	2.335.452	1.930.700	20%
<i>Trong đó:</i> Khu vực sản xuất		1.964.000	1.585.800	
- Thu nhập bình quân toàn công ty	đ/người	2.954.900	2.297.000	28%
<i>Trong đó:</i> Khu vực sản xuất		2.598.000	1.912.000	35%

Có thể nhận định khái quát kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 so với năm 2010 là rất khó khăn vì khủng hoảng và lạm phát làm chi phí tăng, giá cả tăng trong đó giá thuê đất, giá nguyên phụ liệu, năng lương, giá sinh

hoạt đều tăng (khoảng 4,5 tỷ đồng) nhưng do đã có cố gắng về quản lý điều hành nên doanh số dịch vụ tăng cao hơn (6,5 tỷ đồng), tạo ra hiệu quả tăng thêm. Nếu không kể thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Trường Hà thì kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 vẫn đảm bảo cổ tức 18%/năm như nghị quyết đại hội cổ đông và lương người lao động toàn công ty tăng thêm 20% trong đó khu vực sản xuất tăng 24%; thu nhập người lao động công ty tăng 28% trong đó khu vực sản xuất tăng 35%, các khoản nộp Nhà nước tăng hơn so với năm 2010: 138%.

Kết quả kinh doanh sản xuất năm 2011 đã giải quyết tốt nghĩa vụ với người lao động, nhà đầu tư và Nhà nước và còn trích lập quỹ dự phòng tài chính và đầu tư phát triển được 3,6 tỷ đồng cho doanh nghiệp.

II. Phương hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2012:

Công ty cổ phần vải sợi may mặc miền Bắc được cổ phần hoá từ doanh nghiệp Nhà nước nên đặc điểm của kinh tế tập trung bao cấp còn lại rất rõ rệt trong doanh nghiệp ở tất cả các khâu quản lý trong đó có tổ chức bộ máy và con người.

Cổ phần hoá là một bước chuyển hướng phát triển theo cơ chế mới, tuy nhiên để thích ứng với thị trường và phát triển cần có một quá trình và cần có các biện pháp: cơ cấu lại doanh nghiệp (ngành nghề, vốn), tổ chức lại bộ máy, thay đổi dần nhân sự cần có sự ủng hộ đồng lòng của các nhà đầu tư nhất là cổ đông Nhà nước.

- Cơ cấu doanh nghiệp: Trước đây là doanh nghiệp Nhà nước chuyên kinh doanh bán buôn, bán lẻ sản xuất các mặt hàng vải sợi may mặc nhưng sau này thị trường này đã phát triển sang hướng “tư nhân hoá” và hàng nhập khẩu từ Trung Quốc chiếm lĩnh thị trường. Việc từ một doanh nghiệp là Tổng công ty ngành hàng nay các điều kiện cũ không còn cũng nên thu hẹp và chuyên sâu ở một số mặt hàng thích hợp có hiệu quả hơn phù hợp với thị trường, có lợi thế cạnh tranh, các điều kiện còn lại về vốn cơ sở vật chất nên chuyển sang phát triển ngành nghề khác.

Cần phải tạo ra điều kiện để cổ phiếu TET có thể thanh khoản tốt, thu hút nhà đầu tư, sự thúc đẩy của kinh tế thị trường. Điều đó chỉ có thể thực hiện khi SCIC thực hiện thoái vốn theo chủ trương của Nhà nước tạo ra lượng hàng hoá cổ phiếu để mua bán... và các nhà đầu tư thực hiện việc tích tụ và tập trung cổ phiếu để có lượng cổ đông phù hợp tham gia quản lý điều hành công ty: giảm bớt số lượng cổ đông nhất là những cổ đông nhỏ lẻ không quan tâm đến việc quản trị, quản lý điều hành công ty.

- Tổ chức lại bộ máy: Cần tổ chức lại bộ máy phi tập trung để phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm tận dụng hết mọi khả năng để đem lại hiệu quả kinh tế. Trong đó tổng kho Đức Giang và cơ sở Lạc Trung cần nghiên cứu xây dựng đề án tổ chức thành 2 doanh nghiệp cổ phần độc lập. Công ty TNHH một thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II sau 4 năm thua



lỗi cần tổ chức lại theo hướng cổ phần hoá, bán doanh nghiệp hoặc giải thể để tạo ra hiệu quả chung toàn công ty.

- Thay đổi nhân sự: Cần sớm có phương án nhân sự trẻ quản lý điều hành ngay từ giữa hoặc nửa cuối nhiệm kỳ để chuẩn bị cho nhiệm kỳ sau (nhiệm kỳ 3) có thể đảm đương thay thế toàn bộ.

Những vấn đề và mục tiêu cụ thể:

- Tổ chức lại sản xuất may mặc theo hướng đầu tư chiều sâu cho cơ sở may Lạc Trung bằng thiết bị công nghệ mới và mặt hàng chuyên với lượng công nhân như hiện nay. Từng bước rút kinh nghiệm trong quản lý để tổ chức phát triển may theo hướng này, xây dựng mọi phương án đầu tư nhằm đổi mới thiết bị và tổ chức lại con người và mặt hàng sản xuất.

- Nghiên cứu làm thử may đo công nghiệp, may thời trang tại Hà Nội.

- Tiếp tục thực hiện phương hướng cổ phần hoá để biến các đơn vị phụ thuộc như Tổng kho Đức Giang, cơ sở Lạc Trung thành công ty cổ phần.

- Tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II tuân tự theo 3 hướng: cổ phần hoá, bán doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp.

- Đầu tư thêm phương tiện nâng hàng từ Tổng kho Đức Giang, Lạc Trung để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng sử dụng kho trên các tầng cao: xe nâng (khí mất điện) và vận thang, sử dụng bốc xếp bằng cơ giới.

- Phân đầu cổ tức năm 2012 từ $18 \div 20\%$ /năm.

- Phân đầu mục tiêu thu nhập cho người lao động tăng từ $15 \div 20\%$ trong năm 2012.

- Tăng giá trị sản lượng may bình quân đầu người tăng $25 \div 35\%$.

Đây là những vấn đề chủ yếu được hội đồng quản trị dự thảo rất mong sự đóng góp ý kiến của toàn thể đại hội để có một đánh giá năm 2011 và phương hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2012 tốt nhất.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Như Lâm
Nguyễn Như Lâm

Hà nội, ngày 12 tháng 03 năm 2012

TỜ TRÌNH

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI SỢI MAY MẮC MIỀN BẮC

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005 QH11 ngày 29/11/2005 của nước VN
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản lý tài chính, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty cổ phần Vải sợi may mặc miền Bắc.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị công ty trình Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2011 về phương án phân chia lợi nhuận năm 2011. Chi trả thù lao HĐQT, BKS, Ban Thư ký năm 2011 và dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, Ban thư ký năm 2012 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận 2011

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng lợi nhuận trước thuế	34.127.427.099
2. Lợi nhuận kế toán sau thuế năm 2011	26.956.441.843
2.1 LN từ bán CP Tr.Hà (để lại phát triển DN)	13.331.250.000
2.2 LN từ sản xuất kinh doanh dịch vụ	13.625.191.843
3. Lợi nhuận dự kiến phân phối	17.066.732.786
3.1. Trích lập các quỹ :	5.660.825.786
+ Quỹ dự phòng tài chính 5% LN(bắt buộc)	1.347.822.092
+ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh (5%)	1.347.822.092
+ Quỹ khen thưởng 5%	1.347.822.092
+ Quỹ phúc lợi (5%)	1.347.822.092
+ Quỹ khen thưởng của Ban điều hành(1%)	269.564.418
3.2. Dự kiến chi trả cổ tức 2011 bằng tiền tỷ lệ 20% VDL	11.405.880.000
+ Đã tạm ứng lần 1/2011 là 8%	4.562.352.000
+ Còn lại phải trả 12%	6.843.528.000
3.3. LN còn lại sau khi phân phối (mục 2- mục 3)	9.889.709.057

III. Chi trả thù lao HĐQT, BKS, Ban TK năm 2011

Diễn giải	T.Lao /T	Số người	Số tháng	Thành tiền
1. Chủ tịch HĐQT	3.480.000	1	12	41.760.000
2. PCT +TVHĐQT	2.780.000	4	12	133.440.000
3. Trưởng ban KS	1.790.000	1	12	21.480.000
4. Ủy viên BKS	1.350.000	4	12	64.800.000
5. Ban thư ký	500.000	3	12	18.000.000
Cộng				279.480.000

Diễn giải	Mức cũ (tháng)	Tăng thêm 15%	Mức sau Đ/C(tháng)	Số người	Thành tiền (năm)
1. Chủ tịch HĐQT	3.480.000	520.000	4.000.000	1	48.000.000
2. PCT +TVHĐQT	2.780.000	420.000	3.200.000	4	153.600.000
3. Trưởng ban KS	1.790.000	310.000	2.100.000	1	25.200.000
4. Ủy viên BKS	1.350.000	250.000	1.600.000	4	76.800.000
5. Ban thư ký	500.000		500.000	3	18.000.000
Cộng năm					321.600.000

Xin ý kiến Đại hội .

Nơi gửi :

Như trên
 TV HĐQT
 BKS
 Lưu VT

TÀI HỢI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 UỶVHĐQT-PTGD
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 VẢI SỢI MAY MẶC
 MIỀN BẮC
 HOÀNG ANH
 Nguyễn Thị Bích Mùi

CÔNG TY CP VẢI SỢI
MAY MẶC MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT **về thực hiện nhiệm vụ năm 2011.**

Ban kiểm soát báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2011 với các nội dung như sau :

I – Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011 :

Năm 2011, Ban kiểm soát có 5 thành viên, trong đó có 4 đang trực tiếp làm việc tại Công ty, trong năm đã thực hiện các công việc:

- Xem xét việc xây dựng và thực hiện các văn bản, quy định nội bộ của Công ty đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Xem xét các báo cáo tài chính quý, năm của Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện nghị quyết ĐHCĐ, các dự án đầu tư;
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết.

II – Kết quả thực hiện nhiệm vụ :

1 – Kết quả giám sát hoạt động quản trị :

- HĐQT đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT thể hiện ở các mặt:

Triển khai các cuộc họp định kỳ, đột xuất đưa ra các chủ trương, định hướng, chiến lược phát triển và chỉ đạo các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ Công ty ;

Ban hành các nghị quyết, quyết định trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2010;

- Thành viên HĐQT quản lý và điều hành theo đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện việc báo cáo công tác quản trị Công ty theo định kỳ, đúng thời gian và đầy đủ các hoạt động kinh doanh, quản trị Công ty.

2 – Kết quả giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo và các cán bộ quản lý:

- Ban Lãnh đạo Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty niêm yết, luôn triển khai kịp thời các nghị quyết, định hướng phát triển của HĐQT.

- Ban lãnh đạo Công ty duy trì các cuộc họp giao ban toàn thể hoặc chuyên đề, đưa ra các quy định, các biện pháp cụ thể, thiết yếu để giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, năm 2011 Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Ban lãnh đạo Công ty và các cán bộ quản lý đã thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được phân công, không có vi phạm trong quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn.



3 – Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

Công ty thực hiện chế độ báo cáo trong năm đúng thời gian và mẫu biểu quy định, phù hợp với các quy định của UBCK Nhà nước và pháp luật hiện hành, kịp thời phục vụ tốt việc quản trị của Công ty và thông tin đến cổ đông.

Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ hoạt động SXKD và tài chính Công ty, Công ty định kỳ kiểm kê 6 tháng, năm theo đúng quy định. Thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ, kiểm soát tốt các khoản nợ phải thu, không để xảy ra tổn thất.

Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, đây là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ban kiểm soát nhất trí với nhận xét của kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo.

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2011:

Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2010	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2011
Tổng doanh thu	Triệu đ	47.161	50.800	43.900
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	9.477	26.956	11.501
Lãi cơ bản trên CP	Đồng	1.662	4.727	1.800
Thu nhập bình quân	Đồng/ng/th	2.297.000	2.954.900	2.500.000

Đánh giá chung:

Nhìn vào kết quả hoạt động trên, chúng ta thấy các chỉ tiêu như doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân đều đạt kế hoạch đầu năm đề ra, trong đó có các chỉ tiêu đạt cao như lợi nhuận sau thuế và lãi cơ bản trên CP, trong 26,956 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế có 13,624 tỷ đồng là lợi nhuận hoạt động sản xuất, dịch vụ Công ty và hơn 13 tỷ đồng lợi nhuận thu được của bán cổ phần vốn góp tại Công ty CP Trường Hà. Năm 2011 cũng là năm Công ty không còn được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp như những năm trước (thuế TNDN năm 2011 là 7.171 triệu đồng, năm 2010 là 1.637 triệu đồng). Vì vậy việc hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận đầu năm đề ra trong điều kiện nền kinh tế toàn cầu bất ổn, lạm phát, giá cả tăng cao đã khẳng định những nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ nhân viên Công ty dưới sự quản lý điều hành có hiệu quả của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty trong năm 2011.

Đánh giá hiệu quả từng mặt hoạt động của Công ty thấy:

a - Hoạt động dịch vụ có kết quả tốt : doanh thu năm 2011 là 27.526 triệu đồng đạt 119,68 % so với KH, tăng gần 35 % so với năm 2010. Năm 2011 hoạt động dịch vụ bị ảnh hưởng không nhỏ bởi nhiều nguyên nhân khách quan như thuế đất tăng, tiêu dùng giảm đã khiến nhiều khách hàng phải thu hẹp diện tích thuê để giảm chi phí, phải chấm dứt hợp đồng trước thời hạn vì không có lãi... Song với định hướng coi hoạt động dịch vụ hiện là nguồn thu chính, Công ty đã tập trung củng cố hệ thống kho, áp dụng biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ như tăng cường nhân sự, tập huấn nghiệp vụ, bổ sung các quy định kho, trang bị thiết bị cần thiết để công tác kho vận dịch vụ ngày càng chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu ... Cùng với đó là việc tận dụng triệt để cơ sở vật chất tăng diện tích cho thuê như xây dựng thêm kho tạm, kho xếp tại Đức giang, tổ chức sắp xếp sản xuất để có thêm mặt bằng cho thuê tại tầng 3 Lạc Trung. Hiện tại Công ty đang thực hiện các dự án môi trường

tại 2 khu vực Lạc Trung, Đức Giang đã tạo điều kiện ổn định và thu hút khách hàng sử dụng dịch vụ tại Công ty nên hiệu quả đạt cao, nhất là khu vực phía Bắc.

Tháng 7/2011, Công ty đã kịp thời điều chỉnh giá cho thuê văn phòng, kho phù hợp khi thuê đất tăng, mức tăng 10.000 đồng/m² so với giá cũ. Đến tháng 12/2011, khu vực Lạc trung, Giáp bát đã khai thác hết, khu vực Đức Giang còn khoảng 2.080 m² đang chờ khách thuê.

b - Hoạt động sản xuất đã có tiến bộ : bằng nhiều biện pháp như sắp xếp lại chuyên sản xuất, bố trí lao động phù hợp, thực hiện tự cân đối thu chi, hoạt động sản xuất năm 2011 đã có tiến triển tốt sau nhiều năm không hiệu quả (doanh thu đạt 14 tỷ/12,5 tỷ kế hoạch đầu năm), tuy chưa có tích lũy nhưng đã cải thiện phần nào thu nhập người sản xuất trực tiếp (đạt 2.598.000 đồng); Tuy nhiên trong các năm qua năng suất lao động không tăng, các đơn hàng nhỏ, lẻ, giá thấp, chủ yếu hàng nội địa, lao động biến động thường xuyên cũng đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả trong năm.

c - Các hoạt động liên doanh, góp vốn :

- Cuối năm 2011, Công ty thực hiện bán đấu giá phần vốn góp tại Công ty cổ phần Trường Hà, trị giá 32.500 đồng/cổ phần, lợi nhuận thu được : 13.331 triệu đồng (Công ty CP Trường Hà sáu tháng đầu năm cũng đạt mức cổ tức là 8% : 640 triệu đồng);

- Công ty chứng khoán An Thành liên doanh với Công ty tại 37 Lý Thường Kiệt năm 2011 cũng rất khó khăn do thị trường chứng khoán liên tục giảm điểm đã phải chấm dứt hợp đồng trước thời hạn (tháng 11/2011), lợi nhuận 11 tháng là 363 triệu đồng. Hiện tại Công ty cũng đã tìm được khách hàng liên doanh trong quý 1/2012.

d - Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ với người lao động như hợp đồng, bảo hiểm, phúc lợi với người lao động; Đã ký mới Thỏa ước lao động tập thể thay thế TULĐTT cũ hết thời hạn. Trong năm 2011 Công ty đã đảm bảo việc làm, nâng dần thu nhập và mức ăn ca cho người lao động.

Tuy nhiên còn một số mặt hoạt động hiệu quả chưa đạt được kế hoạch đề ra như :

- Hoạt động kinh doanh : doanh thu : 8,788 tỷ đồng trong đó doanh thu của Công ty TNHH một TV VSMM Miền Bắc II là 8,771 tỷ đồng

- Hoạt động đầu tư : thị trường bất động sản đóng băng đã khiến các dự án đầu tư tại 352 Đường Giải Phóng và 79 Lạc trung của Công ty vẫn dừng lại ở việc thực hiện các thủ tục ban đầu.

4 - Báo cáo sự phối hợp của BKS, HĐQT và cổ đông :

- Ban kiểm soát được tiếp cận với các tài liệu cần thiết, nhận được sự phối hợp tạo điều kiện của HĐQT, Ban lãnh đạo, các phòng quản lý trong hoạt động và được tham dự các cuộc họp giao ban cũng như một số cuộc họp của HĐQT ;

- Các cổ đông của Công ty được thông tin đầy đủ qua các văn bản (gửi bảo đảm) và trang Web thông tin của Công ty;

- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền dự Đại hội cổ đông năm 2011 (ngày 20/2/2012) là 266 trong đó có 6 tổ chức và 260 cá nhân (có một cổ đông nước ngoài), Ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo, Ban kiểm soát, cán bộ quản lý trong quá trình thực thi công việc được giao.

III – Kết luận :

Ban kiểm soát nhất trí nội dung Báo cáo hoạt động quản trị Công ty năm 2011 và định hướng năm 2012, Báo cáo kết quả điều hành sản xuất – kinh doanh – dịch vụ năm 2011 và phương hướng phát triển năm 2012, Báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 trình Đại hội cổ đông.

Một số đề nghị của Ban kiểm soát :

- Tiếp tục duy trì việc hạch toán cân đối thu chi hàng tháng trong sản xuất, đầu tư nâng cấp mới thiết bị, đào tạo lao động trên cơ sở có hiệu quả, tìm được khách hàng ổn định, nâng cao năng lực quản lý để năm 2012 khâu sản xuất có lãi;

- Tập trung cải tạo, đầu tư thêm thiết bị như vận thang, xe nâng hàng; nâng cao chất lượng dịch vụ kho, tăng cường quảng cáo để khai thác được hết diện tích cơ sở vật chất hiện có. củng cố hệ thống kho đã có thành chuyên nghiệp trong giai đoạn hiện tại đang tạm dừng triển khai các dự án đầu tư;

- Xây dựng bộ máy tổ chức của Công ty dần gọn nhẹ, hiệu quả hơn phù hợp với mô hình tổ chức các hoạt động Công ty;

- Nhất trí định hướng cơ cấu Công ty TNHH một thành viên VSMM Miền Bắc II theo hướng cổ phần hoặc bán đầu giá.

IV – Kế hoạch hoạt động BKS năm 2012 :

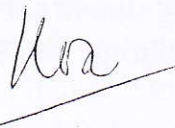
- Họp BKS mỗi quý một lần (trừ trường hợp đột xuất);
- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ và thực hiện Điều lệ Công ty;
- Xem xét báo cáo tài chính quý, năm theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2011. Ban kiểm soát đề nghị Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Hà nội, ngày 12 tháng 3 năm 2012

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Lê Kim Hoa

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẢI SỢI MAY MẶC MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 25 /VSMMMB-TC

Hà nội, ngày 12 tháng 3 năm 2012

TÓM TẮT PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA CÔNG TY TNHH VẢI SỢI MAY MẶC MIỀN BẮC II

I. Sơ lược về công ty:

- Tên công ty: Công ty TNHH 1 thành viên vải sợi may mặc miền Bắc II
- Thành lập: 9/8/2005 – QĐ số 19/QĐ-VSMMMB
- Trụ sở: 51 Trương Quốc Dung – quận Phú Nhuận – TP Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 5 tỷ, hiện tại có đang sử dụng 2,7 tỷ trong đó : vốn bằng tiền 2,2 tỷ
- Số ĐKKD 4104000132 ngày 18/9/2005 của Sở KH – Đầu tư TP Hồ Chí Minh
- Chủ sở hữu: Công ty cổ phần vải sợi may mặc miền Bắc
- Lao động: 12 người
- Chủ tịch kiêm giám đốc công ty: Ông Vũ Văn Thiều
- Bộ máy: 01 giám đốc, 02 phó giám đốc, 01 kế toán trưởng

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: 2008 – 2011:

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Doanh thu	38.647.998	25.012.740	16.036.117	11.614.467
Lợi nhuận sau thuế trên vốn giao 2,7 tỷ	132.237	291.298	135.275	464
Tỷ lệ lợi nhuận/vốn điều lệ	4,8%	10,6%	5%	0,017%
Tỷ lệ cổ tức của Công ty cổ phần vải sợi may mặc miền Bắc	14%	14,5%	16%	20% (dự kiến)

Tính chung trong 4 năm công ty phải bù lỗ phần chi trả cổ tức cho cổ đông ≈ 2 tỷ

III. Những khó khăn và các giải pháp của công ty:

1. Khó khăn:

- Vốn điều lệ thấp: Thực tế vốn lưu động = 2,2 tỷ quá nhỏ so với nhu cầu SXKD
- Cơ sở vật chất: Nhà 51 Trương Quốc Dung là nhà thuê của Nhà Nước và khu kho tại số 4 Phạm Phú Thứ gồm 810 m² kho, 20 m² văn phòng là đất không có giấy tờ quyền sử dụng gặp nhiều khó khăn trong việc khai thác, sử dụng; giá cho thuê của Nhà nước luôn điều chỉnh tăng nên kết quả sau khi trừ tiền thuê nhà không còn là bao

- Ban lãnh đạo: 01 Giám đốc 59 tuổi

Kế toán trưởng 55 tuổi nữ

2. Các giải pháp của công ty:

- Ngày 19/12/2010 HĐQT của công ty đã họp có nghị quyết về phương án cổ phần hóa công ty TNHH 1 thành viên VSMM miền Bắc II

- Nhưng do Tổng công ty Đầu tư – kinh doanh vốn Nhà nước không đồng ý cổ phần hóa nên tại đại hội cổ đông thường niên 2010 phần biểu quyết không thông qua CPH được

- #### IV. Phương án cổ phần hóa:

- Thời gian thực hiện trong quý II/2012.

